

Số: 79 /2024/QĐCNHGT-DS

BÐ, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự gồm
Huỳnh Thị MTh, Trần Bảo Y; Nguyễn THH; Nguyễn Trọng Nghĩa

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2024, Đơn sửa đổi yêu cầu khởi
kiện ngày 13/9/2024 về việc tranh chấp “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp
đồng do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm” của em Huỳnh Thị MTh,
sinh ngày 18/6/2012.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 09 năm 2024 và Biên
bản ngày 30 tháng 9 năm 2024, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp
của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Em Huỳnh Thị MTh, sinh ngày 18/6/2012

Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1988 (mẹ đẻ
của Huỳnh Thị MTh)

Địa chỉ: Ấp VT, xã VQT, huyện BÐ, tỉnh BT.

Bà Huỳnh Thị Y ủy quyền cho bà Nguyễn Thị THn, sinh năm 1976; địa
chỉ: ấp TT, xã TÐ, huyện BÐ, tỉnh BT tham gia tố tụng theo Hợp đồng ủy quyền
ngày 13/9/2024.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp cho người khởi kiện: bà Hồ Thị NGt –
Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BT.

- **Người bị kiện:**

1/ Em **Trần Bảo Y**, sinh ngày 02/6/2011;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn N, sinh năm 1960 (là ông
nội của Trần Bảo Y);

Địa chỉ: Ấp Vinh Điền, xã VQT, huyện BÐ, tỉnh BT.

2/ Em **Nguyễn THH**, sinh ngày 19/10/2011;

Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1962 (là cha)

- Bà Nguyễn Thị Tinh, sinh năm 1963 (là mẹ)

Cùng địa chỉ: Ấp Vinh Trung, xã Vang Quới Đông, huyện BÐ, tỉnh BT.

3/ Em **Nguyễn THH**, sinh ngày 24/11/2011;

Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1977 (là cha đẻ của Nguyễn THH);
 - Bà Hà Thanh D, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ của Nguyễn Trọng Nghĩa)
- Cùng địa chỉ: Ấp Vinh Châu, xã VQT, huyện BĐ, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/9/2024 và ngày 30/09/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/9/2024 và ngày 30/09/2024, cụ thể như sau:

1.1/ Ông Nguyễn Ngọc Tr và bà Hà Thanh D là cha, mẹ đẻ của em Nguyễn THN thừa nhận em Nguyễn Trọng Nghĩa có những hành vi đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho em Huỳnh Thị MTh và đồng ý bồi thường thiệt hại cho em Huỳnh Thị MTh tổng số tiền là 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Thời gian và cách thức trả như sau:

Mỗi tháng ông Nguyễn Ngọc Tr và bà Hà Thanh D phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Huỳnh Thị MTh, số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian thực hiện lần đầu vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (05/11/2024) và những tháng tiếp theo cho đến khi trả hoàn tất số tiền 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Trong thời gian hai bên thực hiện theo sự thỏa thuận này, trường hợp ông Nguyễn Ngọc Tr và bà Hà Thanh D có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận thì em Huỳnh Thị MTh có quyền yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Tr và bà Hà Thanh D phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ một lần.

2/2. Ông Trần Văn N là người đại diện theo pháp luật của em Trần Bảo Y thừa nhận em Trần Bảo Y có những hành vi đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho em Huỳnh Thị MTh và đồng ý bồi thường thiệt hại cho em Huỳnh Thị MTh tổng số tiền là 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Thời gian và cách thức trả như sau:

Mỗi tháng ông Trần Văn N phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Huỳnh Thị MTh, số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian thực hiện lần đầu vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (05/11/2024) và những tháng

tiếp theo cho đến khi hoàn trả hoàn tất số tiền 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Trong thời gian hai bên thực hiện theo sự thỏa thuận này, trường hợp ông Trần Văn N có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận thì em Huỳnh Thị MTh có quyền yêu cầu ông Trần Văn N phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ một lần.

2.3/ Ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Tinh là cha, mẹ của em Nguyễn THH thừa nhận em Nguyễn THH có những hành vi đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho em Huỳnh Thị MTh và đồng ý bồi thường thiệt hại cho em Huỳnh Thị MTh tổng số tiền là 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Thời gian và cách thức trả như sau:

Mỗi tháng ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Tinh phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Huỳnh Thị MTh, số tiền là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), thời gian thực hiện lần đầu vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (05/11/2024) và những tháng tiếp theo cho đến khi hoàn trả hoàn tất số tiền 20.897.166 đồng (hai chục triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Trong thời gian hai bên thực hiện theo sự thỏa thuận này, trường hợp ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Tinh có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận thì em Huỳnh Thị MTh có quyền yêu cầu ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Tinh phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ một lần.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày đã được các bên đã thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ và đã được nêu tại Quyết định này mà các bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ trả cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKSND huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh BT (PKTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Thị Loan